

Long An, ngày 11 tháng 01 năm 2016

CHỈ THỊ

Về việc tổ chức thực hiện và quản lý điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 trên địa bàn tỉnh Long An

Thực hiện Quyết định số 2100/QĐ-TTg ngày 28/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2016; Quyết định số 3502/QĐ-BTC ngày 28/11/2015 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2016; Thông tư số 206/2015/TT-BTC ngày 24/12/2015 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2016; Nghị quyết số 267/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Long An năm 2016; Nghị quyết số 266/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của HĐND tỉnh về phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2016 và số bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố; Quyết định số 4801/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2016;

Thực hiện Nghị Quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016,

Để việc triển khai dự toán NSNN có hiệu quả và đúng quy định, UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của năm ngân sách nhà nước 2016, như sau:

I. Phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2016

Việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương trong năm 2016 tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 148/2010/NQ-HĐND ngày 09/12/2010 và Nghị quyết số 69/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 195/2015/NQ-HĐND ngày 15/7/2015 của HĐND tỉnh về tỷ lệ (%) điều tiết số thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Long An.

Ngoài ra, việc phân cấp nguồn thu và tỷ lệ % phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách đối với các khoản phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực được thực hiện theo các quy định của Trung ương.

1. Phân bổ dự toán thu ngân sách nhà nước

Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, thu sự nghiệp năm 2016 cho các

đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới, đảm bảo mức thu ngân sách nhà nước không thấp hơn mức dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Đối với các huyện, thị xã, thành phố giao dự toán thu NSNN cao hơn so với dự toán tỉnh giao phải dành 50% số tăng thu (không kể tiền sử dụng đất) để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương.

2. Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách địa phương

a) Phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển

- Thực hiện phân bổ, bố trí vốn chi đầu tư phát triển đảm bảo theo đúng quy định Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và theo các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 ban hành tại Nghị quyết số 224/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Bố trí vốn theo khả năng cân đối và khả năng thực hiện của các cấp ngân sách, trong đó ưu tiên bố trí vốn thanh toán nợ xây dựng cơ bản và thu hồi vốn ứng trước, thanh toán gốc và lãi các khoản huy động theo Khoản 3 Điều 8 Luật NSNN, thanh toán các khoản vay tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình cùm tuyến dân cư, tôn nền vượt lũ phải trả trong năm 2016 (cả phần đến hạn và quá hạn); vốn đối ứng cho các dự án ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP) nếu có; bố trí các dự án chuyển tiếp, các dự án thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X; số còn lại bố trí cho các công trình khởi công mới;

- Phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề, lĩnh vực khoa học và công nghệ không được thấp hơn mức Trung ương giao;

- Triển khai nhiệm vụ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương theo đúng kế hoạch và Đề án được duyệt để bổ sung nguồn vốn cho đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.

b) Phân bổ dự toán chi thường xuyên

- Mỗi cấp ngân sách địa phương dành tối thiểu 10% số thu tiền sử dụng đất để chi công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên và chi thực hiện các nhiệm vụ dự án quy hoạch theo Thông tư số 24/2008/TT-BTC ngày 14/03/2008 của Bộ Tài chính;

- Phân bổ dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới theo mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng, đảm bảo khớp đúng dự toán chi được UBND tỉnh giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật. Riêng đối với các lĩnh vực chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề, khoa học và công nghệ, môi trường không được giao thấp hơn mức UBND tỉnh giao, không sử dụng cho mục đích khác;

- Chi sự nghiệp môi trường: căn cứ dự toán được phân bổ và thực tế ở địa phương, bố trí kinh phí để xử lý vệ sinh môi trường trong các trường học; bãi xử lý rác, mua sắm phương tiện phục vụ cho công tác thu gom rác thải, xử lý các điểm nóng về môi trường;

- Rà soát, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các chính sách, chế độ về an sinh xã hội đã ban hành; bảo đảm nguồn chi trả và thanh toán kịp thời, đúng tiêu chuẩn, định mức chi tiêu theo quy định;

- Đổi với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

- Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính đang tiếp tục thực hiện theo cơ chế quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ (đơn vị tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động chi thường xuyên và đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động), dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên, phần dự toán chi hoạt động không thường xuyên;

- Đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi hoạt động không thường xuyên;

- Phân bổ dự toán chi cho các đơn vị sự nghiệp đảm bảo hiệu quả theo nguyên tắc: Các đơn vị có nguồn thu sự nghiệp, thu phí dịch vụ phải phấn đấu nâng mức tự trang trải nhu cầu chi từ nguồn thu sự nghiệp, thu phí của mình;

- Bố trí dự phòng ngân sách các cấp chính quyền địa phương không thấp hơn mức dự phòng đã được UBND tỉnh giao để chủ động thực hiện phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh... theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

- Các đơn vị và các cấp chính quyền địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, báo cáo tiến độ (từng quý) việc thực hiện Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

- Trường hợp Hội đồng nhân dân các cấp quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn dự toán cấp trên giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất) sau khi dành 50% thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên để thực hiện những nhiệm vụ chi bức xúc, xử lý thanh toán nợ khôi lượng xây

dựng cơ bản, bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách.

c) Phân bổ, giao dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án quan trọng và một số nhiệm vụ khác phải đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung của từng chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền giao đúng quy định, không sử dụng cho mục đích khác.

d) Thực hiện tốt và đầy đủ cơ chế tạo nguồn làm lương theo quy định, trong đó:

- Các sở, ban, ngành, các đơn vị khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc hướng dẫn các đơn vị chủ động tiết kiệm 10% chi thường xuyên (ngoài lương và các khoản có tính chất lương) dự toán năm 2016, một phần nguồn thu được để lại theo chế độ quy định, nguồn cải cách tiền lương còn dư các năm trước chuyển sang năm 2016 (nếu có) để thực hiện cải cách tiền lương năm 2016; ngoài khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên nêu trên các cấp ngân sách và cơ quan tài chính cùng cấp xác định, thông báo và giữ lại tại cấp ngân sách số tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (trừ tiền lương và các khoản phụ cấp có tính chất lương) trước khi giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị để bố trí chi thực hiện cải cách tiền lương trong năm 2016;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho ngân sách cấp dưới phải xác định số tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2016 và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, có tính chất lương) đảm bảo không thấp hơn số Bộ Tài chính hoặc Sở Tài chính đã thông báo, hướng dẫn;

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương không được sử dụng cho các mục đích khác; các đơn vị, các địa phương sử dụng theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Một phần nguồn thu được để lại theo quy định năm 2016: 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2016 (riêng ngành y tế là 35%, sau khi trừ chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hoá chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao, kinh phí chi trả phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật nếu đã kết cấu trong giá dịch vụ khám, chữa bệnh);

+ Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) dự toán năm 2016 đã được cấp có thẩm quyền giao;

+ Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2015 chưa sử dụng chuyển sang;

+ 50% tăng thu ngân sách địa phương năm 2015 so với dự toán (không kể số tăng thu tiền sử dụng đất) được UBND tỉnh giao;

+ 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu tiền sử dụng đất) dự toán năm 2016 so dự toán năm 2011 được UBND tỉnh giao;

+ 10% tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) năm 2016 đã được cấp có thẩm quyền giao;

+ Số đã bố trí (nếu có) hỗ trợ từ ngân sách cấp trên trong dự toán ngân sách địa phương năm 2016 để thực hiện cải cách tiền lương đến mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng.

d) Công khai ngân sách

Các sở, ban, ngành, các hội, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện công khai tài chính, ngân sách, tài sản nhà nước và các khoản huy động đóng góp của nhân dân theo đúng quy định tại Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004, Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ và các Thông tư quy định, hướng dẫn của Bộ Tài chính, đồng thời thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện quy chế công khai theo quy định hiện hành.

II. Tổ chức quản lý và điều hành dự toán NSNN năm 2016

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2016, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

1. Căn cứ nguồn thu, nhiệm vụ chi được HĐND, UBND tỉnh giao, chủ động điều hành ngân sách của đơn vị, của cấp mình theo luật định; tập trung chỉ đạo, phối hợp thực hiện đồng bộ có hiệu quả các giải pháp về thu-chi ngân sách; quyết tâm hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu NSNN trên địa bàn;

Tiếp tục quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, bố trí kinh phí phù hợp với khả năng cân đối nguồn thu ngay từ khâu xác định nhiệm vụ năm 2016, chỉ bố trí chi khi có nguồn thu đảm bảo; xây dựng và triển khai thực hiện dự toán NSNN gắn với chiến lược và định hướng phát triển từng thời kỳ và kế hoạch đầu tư trung hạn 2016-2020, đảm bảo tính bền vững của NSNN.

2. Triển khai nhiệm vụ thu NSNN năm 2016 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh giao; tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật về thuế bằng nhiều hình thức; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh nắm bắt kịp thời, đầy đủ các chính sách, pháp luật về thuế; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, thúc đẩy doanh nghiệp thực hiện tốt nghĩa vụ về nộp thuế điện tử và thực hiện tốt chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011-2020;

Thành lập Ban Chỉ đạo đôn đốc thu ngân sách ngay từ đầu năm để chủ động chỉ đạo kịp thời công tác thu; tham mưu cấp ủy chỉ đạo trong công tác thu nộp ngân sách; nâng cao chất lượng dự báo thu, đánh giá thu định kỳ sát đúng thực tế phát sinh; đánh giá kịp thời kết quả, nguyên nhân tăng, giảm các khoản thu ngân sách định kỳ. Khai thác tốt các nguồn thu từ đất đai, thực hiện tốt công tác rà soát, thống kê hợp đồng thuê đất đến hạn định giá lại; quản lý và thu thuế từ nhà thầu ngoài tỉnh kịp thời khi phát sinh; đồng thời tập trung các giải pháp nhằm tháo gỡ

khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành liên quan trong công tác thu ngân sách;

Thường xuyên rà soát, đánh giá, phân loại nợ thuế theo đúng quy định; xây dựng biện pháp đôn đốc thu nợ phù hợp đối với từng nhóm nợ, khoản nợ, tập trung các doanh nghiệp có số nợ lớn, dây dưa; phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc thực hiện các biện pháp cưỡng chế nợ thuế đảm bảo đúng quy định pháp luật. Đề xuất báo cáo Chính phủ, Bộ Tài chính xử lý các khoản nợ khó thu; đảm bảo tỷ lệ nợ dưới 5% tổng thu ngân sách;

Tổ chức phân tích rủi ro, xây dựng và ban hành quyết định kế hoạch thanh tra, kiểm tra ngay từ những tháng, quý đầu năm 2016; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi trốn thuế, gian lận thương mại, buôn lậu, chú trọng các doanh nghiệp có dấu hiệu chuyển giá. Đôn đốc thu nộp vào ngân sách kịp thời các khoản xử lý tăng thu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

3. Điều hành nhiệm vụ chi theo tiến độ thu, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng; áp dụng giải pháp phù hợp để bảo đảm cân đối ngân sách các cấp.

Bố trí chi đầu tư phát triển từ NSNN hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả nhằm nâng cao vai trò định hướng trong đầu tư phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy mạnh mẽ các hình thức đầu tư ngoài NSNN; tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ xây dựng cơ bản; NSNN chỉ bố trí vốn thực hiện đối với các dự án nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và quy hoạch đã được phê duyệt. Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý nợ công, quản lý sử dụng có hiệu quả vốn vay đúng mục đích; đảm bảo kiểm soát mức dư nợ công của tỉnh trong giới hạn an toàn;

Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, đảm bảo nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức; không để xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, chế độ mới dẫn đến tăng chi ngân sách nhà nước mà không có nguồn lực đảm bảo; tăng cường công tác quản lý chi, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; tiết giảm tối đa các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; hạn chế mua sắm xe ô tô và trang thiết bị đắt tiền; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; tổ chức bầu cử HĐND các cấp theo tinh thần tiết kiệm; kiểm tra chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn và chủ tài khoản phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình;

Trường hợp thu cân đối ngân sách địa phương giảm so với dự toán, cần giữ lại 50% dự phòng ngân sách, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên, giảm hoặc giãn thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết nhưng phải bảo đảm nguồn thanh toán các khoản chi về tiền lương và có tính chất lương, các khoản chi thường xuyên để bảo đảm hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, các khoản chi an sinh xã hội, chi đầu tư xây dựng cơ bản các công trình quan trọng; đồng thời, chủ động sử dụng các nguồn lực tài chính

của địa phương để bù đắp số hụt thu cân đối ngân sách. Trường hợp số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết giảm so với dự toán đã được giao thì thực hiện giảm, hoặc giãn tiến độ thực hiện của công trình, dự án được bố trí chi từ nguồn thu này;

Các sở, ngành theo chức năng tham mưu UBND tỉnh ban hành trong năm 2016: quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực; danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước; định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công tính đủ giá, phí dịch vụ để đơn vị sự nghiệp công thực hiện theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; đồng thời sắp xếp, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong thu-chi ngân sách nhà nước, đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị và địa phương;

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra giá; giám sát, rà soát chặt chẽ các mặt hàng thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, hàng hóa, dịch vụ thuộc diện kê khai giá, đăng ký giá; thực hiện tốt việc phân công, phân cấp định giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của UBND tỉnh; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra tài chính; chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kết luận của các Đoàn thanh tra, kiểm toán.

4. Thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh khi thực hiện đầu tư mua sắm tài sản phải ưu tiên lựa chọn hàng hóa sản xuất trong nước (trừ trường hợp hàng hóa cần mua sắm mà trong nước chưa sản xuất hoặc không sản xuất được); quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tiết kiệm và hiệu quả;

Tăng cường công tác quản lý, xử lý tài sản công; tiếp tục thực hiện công tác rà soát, sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước để bảo đảm thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định.

5. Triển khai xây dựng kế hoạch tài chính-NSNN năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017-2020; các sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố phối hợp tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tài chính-NSNN 5 năm giai đoạn 2011-2015, năm 2016 và xây dựng kế hoạch giai đoạn 2017-2020 theo các yêu cầu, mục tiêu, định hướng lớn đã đề ra trong chiến lược phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2016-2020.

Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về Sở Tài chính theo đúng quy định tại Điều 40 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết

và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và điểm 5.3 Mục 5 Phần III Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính.

Nhận được Chỉ thị này, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Kiến Tường và thành phố Tân An; xã, phường, thị trấn triển khai, tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Tài chính để được hướng dẫn, hoặc báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng NC (TH+KT+VX+NC);
- Phòng Dân tộc;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, Ngan.

CT-DIEU HANH NGAN SACH 2016

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm